

Bản án số: 97/2023/HSPT
Ngày 28 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Lê Thành Long

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang – Thư ký
Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:* Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành
phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 705/2022/HSPT
ngày 05 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thành U do bản án hình sự
sơ thẩm số: 314/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 50/2022/QĐPT-HS
ngày 08 tháng 02 năm 2023.

Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Thành U; sinh năm: 1985, tại Tây Ninh; nơi cư trú: 417 Chung cư
Trần Văn Kiêu, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp:
làm công; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn
giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (chết) và bà Lê Thị
M; có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019); tiền sự: không;
tiền án: có; bị cáo tại ngoại; (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty Trách nhiệm
hữu hạn D Việt Nam;

Địa chỉ: 28 đường số 10, KDC B, phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí
Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Quang Nh, sinh năm 1987; (có
mặt)

Địa chỉ: 72/64 đường số 4, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

(Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn D Việt Nam (Công ty D) được thành lập theo mã số doanh nghiệp số 0314086696, cấp ngày 28/10/2016; địa chỉ đặt tại A1.0607, tầng 6, The Goldview, số 346 B, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, do ông Min Chuan (quốc tịch Trung Quốc) làm giám đốc - đại diện pháp luật. Ông Shih Pei Chih làm việc tại Công ty D từ tháng 4/2019, chức danh là phó giám đốc phụ trách kinh doanh.

Tháng 5/2019, Công ty D nhận thầu công trình của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện cơ T tại Bình Dương; bao gồm thiết lập phòng máy, thiết bị mạng trong phòng máy, hệ thống camera và mạng, điện nhẹ trong khu văn phòng. Do có một phần thiết bị điện tử 3C liên quan đến dây chuyên sản xuất, đã được Công ty T tại Đài Loan mua trước đó từ Đài Loan nhưng Công ty T Việt Nam không có danh mục kinh doanh để nhập khẩu nên đã thỏa thuận chuyển, để Công ty D đứng tên mua từ Đài Loan, sau bán lại cho Công ty T Việt Nam. Tháng 6/2019 lô hàng đến Việt Nam, ông Shih Pei Chih nhờ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Logistics Vận tải đa phương thức P (Công ty P) khai báo hải quan, tuy nhiên Công ty P cho biết không thực hiện được do có một số mặt hàng nhập khẩu thuộc sản phẩm có thương hiệu, cần giấy ủy quyền của nhà sản xuất nhưng Công ty D không có. Thông qua Hội người Đài Loan tại Việt Nam giới thiệu, ông Shih Pei Chih nhờ Nguyễn Văn T, sau đó Tân giới thiệu bị cáo Nguyễn Thành U làm dịch vụ hải quan để thông quan hàng hóa. Sau đó, ông Shih Pei Chih đưa chứng từ cho bà Diệp Bội N (người phiên dịch) để đưa lại cho bị cáo khai báo hải quan. Sau khi nhận chứng từ thể hiện bằng tiếng Anh từ bà Diệp Bội N, hàng hóa khi dịch ra tiếng Việt Nam là “*cổng, dịch vụ, máy tính, bo mạch chủ, cáp thiết bị đầu cuối, máy biến áp*”, bị cáo nhận thấy có một số mặt hàng thuộc trường hợp phải kiểm tra chất lượng nên tự điều chỉnh thông tin hàng hóa, lập giả chứng từ là Commercial Invoice số 20190610 ngày 10/6/2019, Packing list số 20190610 ngày 10/6/2019 và vận đơn số OLC-058526 của hãng tàu Oriental Logistics thể hiện hàng hóa là “*bộ điều khiển, đai treo, dây cáp, mã vạch*”. Sau đó, bị cáo nhờ Nguyễn Văn T truyền dữ liệu hải quan, đăng ký tờ khai số 102739430950/A41 ngày 05/7/2019 nhằm mục đích làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa của Công ty D từ Đài Loan về Việt Nam, nhưng chưa được thông quan thì bị cơ quan Hải quan phát hiện.

Kết quả đối chiếu 28 danh mục hàng hóa khai báo nhập khẩu của Công ty D so với hàng hóa thực tế:

- 03 danh mục khai báo đúng với thực tế;

- 07 danh mục khai sai tên hàng và vi phạm về chính sách quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu (hàng hóa phải kiểm tra chất lượng, dán nhãn năng lượng theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP sửa đổi một số điều của Nghị định số 132/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định 2261/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông, Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 1325A/QĐ-BCT ngày 20/5/2019 của Bộ Công thương);

- 18 danh mục khai sai tên hàng, mã số nhưng không vi phạm chính sách mặt hàng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 7401/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định trị giá tài sản vi phạm của Công ty D là 388.508.370 đồng.

Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành U về hành vi vận chuyển trái pháp hàng hóa qua biên giới. Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Đồng thời khai nhận, khi thực hiện, bị cáo gửi bản nháp tờ khai hải quan cho bà Diệp Bội N để đưa lại cho ông Shih Pei Chih biết về số tiền thuế phải nộp và Công ty D đã nộp tiền thuế theo yêu cầu của bị cáo, việc khai báo không đúng là do bị cáo tự làm, mục đích là muốn chứng minh khả năng của mình với Công ty D để tiếp tục được làm dịch vụ cho các lô hàng sau.

Bản Cáo trạng số 358/CT-VKS-P3 ngày 08 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành U tội danh “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo điểm b khoản 2 Điều 189 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 314/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 189; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành U phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành U 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), tiền phạt được nộp ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) máy xử lý dữ liệu tự động HP, ML 30 Gen 9-máy chủ xử lý dữ liệu;

+ 01 (một) thiết bị truy nhập cổng kết nối (access point/gate way) dùng làm điểm truy cập/cổng kết nối cho các ứng dụng mạng thông minh;

- + 01 (một) máy xử lý dữ liệu tự động HP Proliant DL20 Gen 9 - máy chủ xử lý dữ liệu;
 - + 04 (bốn) máy xử lý dữ liệu tự động Asus M640MB - máy tính để bàn;
 - + 31 (ba mươi mốt) Máy xử lý dữ liệu tự động Raspberry Pi3, model B+ (là bản mạch điện tử đã được tích hợp đầy đủ các thành phần của máy tính);
 - + 40 (bốn mươi) dây điện bọc Plastic có lắp đầu nối;
 - + 40 (bốn mươi) ăng ten Lora Kinsun dùng lắp đặt cho thiết bị cảm biến nhiệt độ, độ ẩm tích hợp truyền dữ liệu không dây giao thức Lora;
 - + 40 (bốn mươi) bảng mạch điều khiển dùng cho điện áp dưới 1000V, nhận tín hiệu đầu vào và truyền tín hiệu đi qua giao tiếp RS485;
 - + 02 (hai) Ăng ten OMA-G01, dùng lắp đặt cho Thiết bị truy nhập cổng kết nối (access point/gate way) dùng làm điểm truy cập/cổng kết nối cho các ứng dụng mạng thông minh;
 - + 40 (bốn mươi) Adaptor - Bộ biến đổi điện (máy biến đổi tĩnh điện);
 - + 31 (ba mươi mốt) cáp cách điện bằng Plastic đã gắn đầu nối dùng truyền tín hiệu HDMI giữa các thiết bị có hỗ trợ kết nối HDMI;
 - + 31 (ba mươi mốt) miếng nhựa dùng để gắn thiết bị;
 - + 31 (ba mươi mốt) bàn phím và chuột máy tính Logitech MK120;
 - + 38 (ba mươi lăm) màn hình LCD hiệu AOC, 22E1H21, dùng làm màn hình cho máy xử lý dữ liệu tự động hoặc thiết bị phù hợp;
 - + 10 (mười) máy in mã vạch (máy in nhiệt) TSC-TTP346MU;
 - + 300 (ba trăm) mét dây điện bọc nhựa PVC (dây dẫn tín hiệu) 3x0,3m2;
 - + 01 (một) bao (01 bao bằng 25 roll) giấy để in nhãn (25mmx12mm và 15mm x 8mm);
 - + 20 (hai mươi) roll ruy băng mực in dùng lắp cho máy in mã vạch 6cm x 300m;
 - + 01 (một) đĩa phần mềm và giấy phép sử dụng phần mềm (mã key) tạo và in mã vạch Bartender 2016;
 - + 01 (một) bộ khoan điện và công cụ kèm theo gồm 69 món.
 - Trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn D Việt Nam:
 - + 40 (bốn mươi) cảm biến nhiệt độ, độ ẩm tích hợp truyền dây giao thức Lora;
 - + 33 (ba mươi ba) thiết bị đọc mã vạch, model DK-1800;
 - + 11 (mười một) máy quét mã vạch Honeywell.
- (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 510-36 ngày 11/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn D Việt Nam số tiền thuế đã nộp thừa 69.192.694 đồng. Công ty Trách nhiệm hữu hạn D Việt Nam được quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục lấy lại số tiền thuế đã nộp thừa 69.192.694 đồng theo quy định (theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 05/7/2019).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/8/2022 Công ty TNHH D Technologies Việt Nam đề nghị Tòa án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Trả lại toàn bộ các vật chứng được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 510-36 ngày 11/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty TNHH D Technologies Việt Nam.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, đại diện Công ty TNHH D Technologies Việt Nam giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành U 200.000.000 đồng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, nên bản án sơ thẩm đối với bị cáo đã có hiệu lực pháp luật. Đối với kháng cáo của Công ty TNHH D Technologies Việt Nam đề nghị HĐXX phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Trả lại toàn bộ các vật chứng được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 510-36 ngày 11/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty TNHH D Technologies Việt Nam là không có căn cứ. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH D Technologies Việt Nam. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Công ty TNHH D Technologies Việt Nam và của bị cáo.

[1] Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo của Công ty TNHH D Technologies Việt Nam: Đơn kháng cáo của Công ty TNHH D Technologies Việt Nam được làm trong thời hạn luật định. Do đó, đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành U 200.000.000 đồng về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, nên bản án sơ thẩm đối với bị cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của Công ty TNHH D Technologies Việt Nam đề nghị Tòa phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Trả lại toàn bộ các vật chứng

được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 510-36 ngày 11/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty TNHH D Technologies Việt Nam.

Đại diện Công ty TNHH D Technologies Việt Nam cho rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành U xuất phát hoàn toàn từ mục đích cá nhân, Công ty D không có bất kỳ liên quan nào đến các lợi ích mà bị cáo nhận được khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không chịu bất cứ tác động nào từ phía Công ty TNHH D Technologies Việt Nam để thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự thì toàn bộ lô hàng theo Tờ khai số 102739430950/A41 ngày 05/7/2019 của Công ty TNHH D Technologies Việt Nam không phải là vật chứng của vụ án nên không thuộc các trường hợp để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Hội đồng xét xử xét thấy, lời trình bày trên của Công ty TNHH D Technologies Việt Nam là không có căn cứ pháp luật. Bởi lẽ, tất cả các loại hàng hóa kê khai sai tên hàng, sai mã số, vi phạm chính sách kiểm tra chất lượng nên phải bị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng quy định.

Riêng đối với: 40 cảm biến nhiệt độ, độ ẩm tích hợp truyền dây giao thức Lora; 33 thiết bị đọc mã vạch, model DK-1800; 11 máy quét mã vạch Honeywell: các hàng hóa này đúng khai báo, không có vi phạm nên trả lại cho chủ sở hữu - Công ty D.

Xét việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử theo hướng trên là có căn cứ, Công ty TNHH D Technologies Việt Nam kháng cáo nhưng không có phát sinh thêm tình tiết gì mới làm thay đổi nội dung vụ việc do vậy không chấp nhận kháng cáo của Công ty.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH D Technologies Việt Nam. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 314/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) máy xử lý dữ liệu tự động HP, ML 30 Gen 9-máy chủ xử lý dữ liệu;

- + 01 (một) thiết bị truy nhập cổng kết nối (access point/gate way) dùng làm điểm truy cập/cổng kết nối cho các ứng dụng mạng thông minh;
- + 01 (một) máy xử lý dữ liệu tự động HP Proliant DL20 Gen 9 - máy chủ xử lý dữ liệu;
- + 04 (bốn) máy xử lý dữ liệu tự động Asus M640MB - máy tính để bàn;
- + 31 (ba mươi một) Máy xử lý dữ liệu tự động Raspberry Pi3, model B+ (là bản mạch điện tử đã được tích hợp đầy đủ các thành phần của máy tính);
- + 40 (bốn mươi) dây điện bọc Plastic có lắp đầu nối;
- + 40 (bốn mươi) ăng ten Lora Kinsun dùng lắp đặt cho thiết bị cảm biến nhiệt độ, độ ẩm tích hợp truyền dữ liệu không dây giao thức Lora;
- + 40 (bốn mươi) bảng mạch điều khiển dùng cho điện áp dưới 1000V, nhận tín hiệu đầu vào và truyền tín hiệu đi qua giao tiếp RS485;
- + 02 (hai) Ăng ten OMA-G01, dùng lắp đặt cho Thiết bị truy nhập cổng kết nối (access point/gate way) dùng làm điểm truy cập/cổng kết nối cho các ứng dụng mạng thông minh;
- + 40 (bốn mươi) Adaptor - Bộ biến đổi điện (máy biến đổi tĩnh điện);
- + 31 (ba mươi một) cáp cách điện bằng Plastic đã gắn đầu nối dùng truyền tín hiệu HDMI giữa các thiết bị có hỗ trợ kết nối HDMI;
- + 31 (ba mươi một) miếng nhựa dùng để gắn thiết bị;
- + 31 (ba mươi một) bàn phím và chuột máy tính Logitech MK120;
- + 38 (ba mươi tám) màn hình LCD hiệu AOC, 22E1H21, dùng làm màn hình cho máy xử lý dữ liệu tự động hoặc thiết bị phù hợp;
- + 10 (mười) máy in mã vạch (máy in nhiệt) TSC-TTP346MU;
- + 300 (ba trăm) mét dây điện bọc nhựa PVC (dây dẫn tín hiệu) 3x0,3m2;
- + 01 (một) bao (01 bao bằng 25 roll) giấy để in nhãn (25mmx12mm và 15mm x 8mm);
- + 20 (hai mươi) roll ruy băng mực in dùng lắp cho máy in mã vạch 6cm x 300m;
- + 01 (một) đĩa phần mềm và giấy phép sử dụng phần mềm (mã key) tạo và in mã vạch Bartender 2016;
- + 01 (một) bộ khoan điện và công cụ kèm theo gồm 69 món.
- Trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn D Việt Nam:
- + 40 (bốn mươi) cảm biến nhiệt độ, độ ẩm tích hợp truyền dây giao thức Lora;
- + 33 (ba mươi ba) thiết bị đọc mã vạch, model DK-1800;
- + 11 (mười một) máy quét mã vạch Honeywell.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 510-36 ngày 11/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1)
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1)
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh 1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- CA Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Lưu (5).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên